

LUẬN A TỶ ĐẠT MA ĐẠI TỶ BÀ SA

QUYỂN 195

LUẬN VỀ TAM HỮU (Phần 4)

Các pháp có nhân là Vô minh thì pháp này duyên với Vô minh chẳng? Cho đến nói rộng ra.

Hỏi: Vì sao trong này dựa vào Minh-Vô minh mà soạn luận?

Đáp: Bởi vì đó là ý của người soạn luận muốn như vậy, cho đến nói rộng ra.

Có người nói: Bởi vì hai loại này là căn bản của pháp tạp nhiễm và thanh tịnh, nghĩa là tất cả pháp tạp nhiễm lấy Vô minh làm căn bản, như nói: “Các loại pháp ác bất thiện vốn có, nếu sinh ra hoặc là lớn lên, đều lấy Vô minh làm gốc rễ, làm nhân tố, làm chủng loại, làm đẳng khởi.” Tất cả pháp thanh tịnh lấy Minh làm căn bản, như nói: “Các loại pháp thiện vốn có, nếu sinh ra hoặc là lớn lên, đều lấy Minh làm gốc rễ, làm nhân tố, làm chủng loại, làm đẳng khởi.”

Có người nói: Bởi vì hai loại này là đều là pháp đứng đầu, nghĩa là như Đức Thế Tôn ở trong các kinh nói hai loại này là pháp đứng đầu, như nói: “Này Tỳ kheo! Vô minh là pháp đứng đầu, Vô minh là tướng đứng đầu tiên, các loại pháp ác bất thiện đều được sinh khởi, lại dựa vào pháp này mà trở thành người không có Tâm-Quý. Minh là pháp đứng đầu, Minh là tướng đứng đầu tiên, các loại pháp thiện đều được sinh khởi, lại dựa vào pháp này mà trở thành người có Tâm-Quý.”

Có người nói: Bởi vì hai loại này là đều là pháp đối trị-chướng ngại gần với nhau, nghĩa là Vô minh là chướng ngại gần của Minh, Minh là đối trị gần của Vô minh.

Có người nói: Bởi vì hai loại này là đều là pháp trái ngược nhau, nghĩa là Vô minh trái ngược với Minh, Minh trái ngược với Vô minh.

Có người nói: Bởi vì hai loại này cùng duyên với bốn Đế đầu nhiếp lẫn nhau-không đầu nhiếp lẫn nhau, cùng duyên với pháp hữu

lậu-vô lậu không thấu nhiếp lẫn nhau, cùng duyên với pháp hữu vi-vô vi không thấu nhiếp lẫn nhau.

Bởi vì các loại nhân duyên như vậy, cho nên người soạn luận dựa vào Minh-Vô minh mà soạn ra phần luận này.

Nhưng Minh-Vô minh là pháp Nhân Duyên, phẩm loại sai biệt có mười một loại, pháp hệ thuộc cõi Dục có bốn loại, đó là thiện-bất thiện-hữu phú vô ký và vô phú vô ký; pháp hệ thuộc cõi Sắc có ba loại, trừ ra bất thiện; pháp hệ thuộc cõi Vô sắc cũng như vậy, và pháp vô lậu.

Trong này, pháp thiện hệ thuộc cõi Dục, thì Minh-Vô minh đều không phải là Nhân của nó, cùng làm ba Duyên đó là Đẳng vô gián-Sở duyên-Tăng thượng.

Pháp bất thiện hệ thuộc cõi Dục, thì Vô minh làm bốn Nhân của nó, đó là Tương ứng-Câu hữu-Đồng loại-Biến hành, mà cũng làm bốn Duyên; Minh không phải là Nhân của nó, mà làm hai Duyên đó là Sở duyên-Tăng thượng.

Pháp hữu phú vô ký hệ thuộc cõi Dục, thì Vô minh làm bốn Nhân của nó, đó là Tương ứng-Câu hữu-Đồng loại-Biến hành, mà cũng làm bốn Duyên; Minh không phải là Nhân của nó, mà làm một Duyên đó là Tăng thượng.

Pháp vô phú vô ký hệ thuộc cõi Dục, thì trừ ra Vô minh dị thực, Vô minh không phải là Nhân của nó, mà làm ba Duyên đó là Đẳng vô gián-Sở duyên-Tăng thượng; Minh không phải là Nhân của nó, mà làm một Duyên đó là Tăng thượng.

Vô minh dị thực thì Vô minh làm một Nhân đó là Dị thực, làm ba Duyên đó là Nhân-Đẳng vô gián-Tăng thượng, không phải là Sở duyên bởi vì dị thực ấy thuộc về năm Thức; Minh không phải là Nhân của nó, mà làm một Duyên đó là Tăng thượng.

Pháp thiện hệ thuộc cõi Sắc, thì Minh-Vô minh đều không phải là Nhân của nó, cùng làm ba Duyên đó là Đẳng vô gián-Sở duyên-Tăng thượng.

Pháp hữu phú vô ký hệ thuộc cõi Sắc, thì Vô minh làm bốn Nhân của nó, đó là Tương ứng-Câu hữu-Đồng loại-Biến hành, mà cũng làm bốn Duyên; Minh không phải là Nhân của nó, mà làm hai Duyên đó là Sở duyên-Tăng thượng.

Pháp vô phú vô ký hệ thuộc cõi Sắc, thì Vô minh không phải là Nhân của nó, mà làm ba Duyên đó là Đẳng vô gián-Sở duyên-Tăng thượng; Minh không phải là Nhân của nó, mà làm một Duyên đó là Tăng thượng.

Như ba loại của cõi Sắc, ba loại của cõi Vô sắc cũng như vậy.

Pháp vô lậu, thì Vô minh không phải là Nhân của nó, mà làm hai Duyên đó là Sở duyên-Tăng thượng. Trừ ra vô lậu ban đầu, còn lại pháp vô lậu, thì Minh làm ba Nhân của nó, đó là Tương ứng-Câu hữu-Đồng loại, mà làm bốn Duyên. Trừ ra Minh ban đầu, còn lại pháp vô lậu ban đầu, thì Minh làm hai Nhân của nó, đó là Tương ứng-Câu hữu, hoặc là làm một Nhân đó là Câu hữu, mà làm hai Duyên đó là Nhân và Tăng thượng. Minh ban đầu thì Minh không phải là Nhân của nó, mà làm một Duyên đó là Tăng thượng. Đây gọi là Tỳ-bà sa tóm lược ở nơi này.

Hỏi: Các pháp có nhân là Vô minh thì pháp ấy duyên với Vô minh chăng?

Đáp: Nếu pháp có nhân là Vô minh thì pháp ấy duyên với Vô minh.

Trong này, các pháp có Nhân là Vô minh thì dùng chủng loại mà nói, pháp ấy lấy Vô minh làm năm Nhân, đó là Tương ứng-Câu hữu-Đồng loại-Biến hành-Dị thực. Duyên với Vô minh, tức là pháp có Nhân là Vô minh thì dùng chủng loại mà nói, Vô minh làm bốn Duyên của nó.

Có pháp Duyên với Vô minh mà không phải Nhân là Vô minh, đó là trừ ra Vô minh dị thực, còn lại các hành vô phú vô ký và hành thiện, Vô minh đối với pháp ấy hoặc làm ba Duyên, hoặc làm hai Duyên, hoặc làm một Duyên mà không phải là Nhân của nó.

Hỏi: Các pháp có nhân là Minh thì pháp ấy duyên với Minh chăng?

Đáp: Nếu pháp có nhân là Minh thì pháp ấy duyên với Minh.

Trong này, các pháp có Nhân là Minh thì dùng chủng loại mà nói, pháp ấy lấy Minh làm ba Nhân, đó là Tương ứng-Câu hữu-Đồng loại. Duyên với Minh, tức là pháp có Nhân là Minh thì dùng chủng loại mà nói, Minh làm bốn Duyên của nó.

Có pháp Duyên với Minh mà không phải Nhân là Minh, đó là Minh ban đầu và các hành hữu lậu, Minh đối với pháp ấy hoặc làm ba Duyên, hoặc làm hai Duyên, hoặc làm một Duyên mà không phải là Nhân của nó.

Hỏi: Các pháp có nhân là Vô minh thì pháp ấy duyên với Minh chăng?

Đáp: Nếu pháp có nhân là Vô minh thì pháp ấy duyên với Minh.

Trong này, các pháp có Nhân là Vô minh thì dùng chủng loại mà nói, pháp ấy lấy Vô minh làm năm Nhân, nói như trước. Duyên với

Minh, tức là pháp có Nhân là Vô minh thì dùng chủng loại mà nói, Minh làm hai Duyên của nó, đó là Sở duyên-Tăng thượng.

Có pháp Duyên với Minh mà không phải Nhân là Vô minh, đó là trừ ra Vô minh dị thực, còn lại các hành vô phú vô ký và hành thiện, Minh đối với pháp ấy hoặc làm bốn Duyên, hoặc làm ba Duyên, hoặc làm hai Duyên, hoặc làm một Duyên, Vô minh không phải là Nhân của nó.

Hỏi: Các pháp có nhân là Minh thì pháp ấy duyên với Vô minh chẳng?

Đáp: Nếu pháp có nhân là Minh thì pháp ấy duyên với Vô minh.

Trong này, các pháp có Nhân là Minh thì dùng chủng loại mà nói, pháp ấy lấy Minh làm ba Nhân, đó là Tương ứng-Câu hữu-Đồng loại. Duyên với Vô minh, tức là pháp có Nhân là Minh thì dùng chủng loại mà nói, Vô minh làm hai Duyên của nó, đó là Sở duyên-Tăng thượng.

Có pháp Duyên với Vô minh mà không phải Nhân là Minh, đó là Minh ban đầu và các hành hữu lậu, Vô minh đối với pháp ấy hoặc làm bốn Duyên, hoặc làm ba Duyên, hoặc làm hai Duyên, hoặc làm một Duyên, Minh không phải là Nhân của nó.

Hỏi: Các pháp có nhân là Vô minh thì pháp ấy là bất thiện chẳng?

Đáp: Nếu pháp là bất thiện thì pháp ấy có nhân là Vô minh.

Trong này, các pháp bất thiện có Nhân là Vô minh thì dùng chủng loại mà nói, pháp ấy lấy Vô minh làm bốn Nhân, đó là Tương ứng-Câu hữu-Đồng loại-Biến hành.

Có pháp có Nhân là Vô minh mà không phải là bất thiện, đó là Vô minh dị thực và các hành vô phú vô ký.

Trong này, Vô minh dị thực lấy Vô minh làm một Nhân, đó là Dị thực. Hành hữu phú vô ký là nói theo chủng loại, lấy Vô minh làm bốn Nhân, đó là Tương ứng-Câu hữu-Đồng loại-Biến hành; mà pháp ấy không phải là bất thiện, bởi vì vô ký.

Hỏi: Các pháp có nhân là Minh thì pháp ấy là thiện chẳng?

Đáp: Nếu pháp có nhân là Minh thì pháp ấy là thiện

Trong này, các pháp thiện có Nhân là Minh thì dùng chủng loại mà nói, pháp ấy lấy Minh làm ba Nhân, đó là Tương ứng-Câu hữu-Đồng loại.

Có pháp thiện mà không có Nhân là Vô minh, đó là Minh ban đầu và các hành hữu lậu thiện. Trong này, Minh ban đầu là thiện mà không lấy Minh làm Nhân, bởi vì không có Minh trước và Minh cùng

lúc. Hành hữu lậu thiện cũng không lấy Minh làm Nhân, bởi vì không có nghĩa của Nhân.

Hỏi: Có thể có pháp không phải Nhân là Minh, không phải Nhân là Vô minh mà pháp ấy không phải là không có Nhân chăng?

Đáp: Có, đó là trừ ra Vô minh dị thực, còn lại các hành vô phú vô ký và Minh ban đầu-hành hữu lậu thiện, các pháp như vậy không phải Nhân là Minh, không phải Nhân là Vô minh mà pháp ấy không phải là không có Nhân.

Trong đó, trừ ra Vô minh dị thực, còn lại các hành vô phú vô ký, thì dùng chủng loại mà nói nói có bốn Nhân, đó là Tương ứng-Câu hữu- Đồng loại-Dị thực; Minh ban đầu có hai Nhân, đó là Tương ứng-Câu hữu; hành hữu lậu thiện thì dùng chủng loại mà nói có ba Nhân, đó là Tương ứng-Câu hữu-Đồng loại.

Hỏi: Minh ban đầu đều là vô lậu đạt được cũng không phải Nhân là Minh, không phải Nhân là Vô minh mà không phải là không có Nhân, vì sao trong này không nói đến?

Đáp: Văn này nên đưa ra cách nói này “Và Minh ban đầu thì pháp ấy đều là vô lậu đạt được”, mà không nói thì phải biết là nghĩa này có khác.

Có người nói: Pháp đạt được này thâm nhiếp ở trong nhân Câu hữu của Minh ban đầu, vì vậy không nói đến.

Người ấy không nên đưa ra cách nói này, bởi vì pháp đạt được không phải là nhân Câu hữu của Minh ban đầu. Nên nói là thâm nhiếp ở trong phẩm của Minh ban đầu, nếu nói đến Minh ban đầu thì nên biết là đã nói tỵ của nó. Nghĩa về các pháp Minh-Vô minh nói rộng ra như phẩm luận về Duyên Khởi trong chương Tạt Uẩn.
